

Số: 2579/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu  
Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội năm 2018**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 98/2017/TT-BTC ngày 29/9/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2465/QĐ-BTC ngày 29/11/2017 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Văn bản số 1731/SLĐT BXH-KHTC ngày 09/7/2018; của Sở Tài chính tại Văn bản số 3176/STC-HCSN ngày 17/8/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ số tiền 1.846 triệu đồng (Một tỷ tám trăm bốn mươi sáu triệu đồng) từ ngân sách Trung ương cho các đơn vị, địa phương để bố trí kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội, cụ thể:

1. Dự án Phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em: 1.286 triệu đồng.

2. Dự án Hỗ trợ thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới: 160 triệu đồng.

3. Dự án Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị buôn bán: 400 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Giao trách nhiệm thực hiện:

1. Sở Tài chính:

- Phối hợp Kho bạc Nhà nước tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện quy trình cấp, phát nguồn vốn kịp thời, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện, đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả.

2. Các đơn vị, địa phương được phân bổ kinh phí tại Điều 1 chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh, quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các đơn vị, địa phương có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PVP UBND tỉnh (phụ trách);
- Lưu VT, TKCT, KGVX. (22)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh

**PHỤ LỤC**  
**PHÂN BỐ KINH PHÍ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG TRỢ GIÚP XÃ HỘI NĂM 2018**  
*(Kèm theo Quyết định số 2557/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND tỉnh)*

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Số tiền	Đơn vị, địa phương được cấp kinh phí
<b>A</b>	<b>Dự án phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em</b>	<b>1.286.000.000</b>	
<b>I</b>	<b>Hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất, hoạt động mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo 3 cấp độ tại cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em cấp huyện, văn phòng tư vấn bảo vệ trẻ em</b>	<b>600.000.000</b>	
1	Hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo 3 cấp độ tại cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại Văn phòng tư vấn bảo vệ trẻ em Phòng LĐTBXH thị xã Hồng Lĩnh	500.000.000	Phòng LĐTBXH thị xã Hồng Lĩnh
2	Hỗ trợ hoạt động cung cấp và kết nối dịch vụ bảo vệ trẻ em; thiết lập mạng lưới kết nối, tiếp nhận và xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em tại Văn phòng tư vấn bảo vệ trẻ em Phòng LĐTBXH thị xã Hồng Lĩnh	100.000.000	Phòng LĐTBXH thị xã Hồng Lĩnh
<b>II</b>	<b>Nâng cấp và duy trì hoạt động tổng đài điện thoại quốc gia và mạng lưới kết nối</b>	<b>30.000.000</b>	
1	Hỗ trợ duy trì mạng lưới kết nối, thực hiện quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em liên cấp, liên ngành tại Văn phòng tư vấn bảo vệ trẻ em thị xã Hồng Lĩnh (SĐT: 02393.835.555)	15.000.000	Phòng LĐTBXH thị xã Hồng Lĩnh
2	Hỗ trợ duy trì mạng lưới kết nối, thực hiện quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em liên cấp, liên ngành tại Quỹ Bảo trợ trẻ em - Văn phòng công tác xã hội tỉnh (SĐT:02393.822.377)	15.000.000	Quỹ bảo vệ trẻ em - Văn phòng công tác xã hội tỉnh
<b>III</b>	<b>Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt</b>	<b>100.000.000</b>	

TT	Nội dung	Số tiền	Đơn vị, địa phương được cấp kinh phí
1	Hỗ trợ thực hiện mô hình kết nối, chuyển gửi, tìm gia đình chăm sóc thay thế cho các đối tượng trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	40.000.000	Phòng LĐTBXH huyện Lộc Hà
2	Hỗ trợ thực hiện mô hình kết nối, chuyển gửi, tìm gia đình chăm sóc thay thế cho các đối tượng trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	30.000.000	Phòng LĐTBXH huyện Can Lộc
3	Hỗ trợ thực hiện mô hình kết nối, chuyển gửi, tìm gia đình chăm sóc thay thế cho các đối tượng trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	30.000.000	Phòng LĐTBXH thị xã Kỳ Anh
IV	<b>Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; năng lực của cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em về bảo vệ trẻ em</b>	<b>165.000.000</b>	<b>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>
V	<b>Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về bảo vệ trẻ em</b>	<b>391.000.000</b>	
		59.000.000	Phòng LĐTBXH huyện Hương Sơn
		41.000.000	Phòng LĐTBXH huyện Hương Khê
		23.000.000	Phòng LĐTBXH huyện Vũ Quang
		34.600.000	Phòng LĐTBXH huyện Kỳ Anh
		32.200.000	Phòng LĐTBXH huyện Can Lộc
		16.600.000	Phòng LĐTBXH thị xã Kỳ Anh
		41.200.000	Phòng LĐTBXH huyện Thạch Hà
		37.000.000	Phòng LĐTBXH huyện Đức Thọ
		17.800.000	Phòng LĐTBXH huyện Lộc Hà
		36.400.000	Phòng LĐTBXH huyện Cẩm Xuyên
		20.200.000	Phòng LĐTBXH thành phố Hà Tĩnh
		8.200.000	Phòng LĐTBXH thị xã Hồng Lĩnh

(Hỗ trợ cán bộ cấp xã đi thu thập, cập nhật dữ liệu (104 xã khó khăn x 2 người x 180.000 đồng/người x 5 tháng; 158 xã còn lại x 2 người x 120.000 đồng/người x 5 tháng) và hỗ trợ cán bộ cấp huyện đi kiểm tra công tác thu thập, cập nhật dữ liệu, đối với 3 huyện có 100% xã khó khăn gồm Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang hỗ trợ 7 tháng x 100.000 đồng/tháng x 2 người; các huyện còn lại hỗ trợ 5 tháng x 100.000 đồng/tháng x 2 người))  
(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

TT	Nội dung	Số tiền	Đơn vị, địa phương được cấp kinh phí
<b>B</b>	<b>Dự án thực hiện các mục tiêu quốc gia về Bình đẳng giới</b>	<b>160.000.000</b>	
I	Truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới	60.000.000	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
II	Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo và cơ quan dân cử	30.000.000	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
III	Cung cấp dịch vụ về phòng chống bạo lực trên cơ sở giới	30.000.000	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
IV	Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới	40.000.000	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
<b>C</b>	<b>Dự án phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, mại dâm và nạn nhân bị buôn bán</b>	<b>400.000.000</b>	
I	<b>Phòng chống mại dâm</b>	<b>150.000.000</b>	
1	Tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác Phòng chống tệ nạn mại dâm	80.000.000	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
1	Lắp đặt pa nô tuyên truyền về phòng chống tệ nạn mại dâm	30.000.000	Phòng LĐTBXH Huyện Vũ Quang
2	Hỗ trợ mô hình phòng chống tệ nạn mại dâm tại xã Kỳ Phong, huyện Kỳ Anh	40.000.000	UBND xã Kỳ Phong
II	<b>Phòng chống ma túy</b>	<b>150.000.000</b>	
1	Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác cai nghiện ma túy	150.000.000	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
III	<b>Hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán</b>	<b>100.000.000</b>	
1	Triển khai thí điểm các mô hình hỗ trợ nạn nhân, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng chống nạn buôn bán người	60.000.000	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
2	Thực hiện mô hình hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng chống buôn bán người tại các huyện biên giới	40.000.000	Phòng LĐTBXH Huyện Hương Sơn
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.846.000.000</b>	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**Phụ lục số 02**

**PHÂN BỐ KINH PHÍ HỖ TRỢ CÁN BỘ CẤP XÃ THU THẬP, CẬP NHẬT DỮ LIỆU TRẺ EM  
VÀ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CÁN BỘ CẤP HUYỆN (Chi tiết Mục V Phần A phụ lục số 1)**  
(Kèm theo Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 18/2018 của UBND tỉnh)

*ĐVT: đồng*

TT	Đơn vị	Tổng xã	Xã KK	Xã còn lại	Hỗ trợ cấp xã	Hỗ trợ cấp huyện	Tổng kinh phí
1	Huyện Hương Sơn	32	32	0	57.600.000	1.400.000	59.000.000
2	Huyện Hương Khê	22	22	0	39.600.000	1.400.000	41.000.000
3	Huyện Vũ Quang	12	12	0	21.600.000	1.400.000	23.000.000
4	Huyện Kỳ Anh	21	14	7	33.600.000	1.000.000	34.600.000
5	Huyện Can Lộc	23	6	17	31.200.000	1.000.000	32.200.000
6	Thị xã Kỳ Anh	12	2	10	15.600.000	1.000.000	16.600.000
7	Huyện Thạch Hà	31	5	26	40.200.000	1.000.000	41.200.000
8	Huyện Đức Thọ	28	4	24	36.000.000	1.000.000	37.000.000
9	Huyện Lộc Hà	13	2	11	16.800.000	1.000.000	17.800.000
10	Huyện Cẩm Xuyên	27	5	22	35.400.000	1.000.000	36.400.000
11	Thành phố Hà Tĩnh	16	0	16	19.200.000	1.000.000	20.200.000
12	Thị xã Hồng Lĩnh	6	0	6	7.200.000	1.000.000	8.200.000
13	Huyện Nghi Xuân	19	0	19	22.800.000	1.000.000	23.800.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>262</b>	<b>104</b>	<b>158</b>	<b>376.800.000</b>	<b>14.200.000</b>	<b>391.000.000</b>

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**